

Bản án số: **84/2024/HS-ST**

Ngày 25/9/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CÁI RĂNG, TP. CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Mỹ Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Hồ Thị Công Dung**
2. Ông **Nguyễn Minh Chơn**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nhâm Thị Thanh Trang**, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân quận Cái Răng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Cái Răng tham gia phiên tòa: Bà **Huỳnh Thị Bảo Trân** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cái Răng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 85/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2024/QĐXXST-HS ngày 09/9/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Nhật T, sinh năm 1997 tại Cần Thơ; Nơi cư trú: ấp H B, xã N V T, huyện B T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: sửa xe; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tống Nhật L và bà Nguyễn Thị Đ; chưa có vợ con; tiền án: 03 lần. Ngày 22/02/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long tuyên phạt 06 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong án phạt tù ngày 15/4/2019; Ngày 24/02/2020, bị Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội Cướp giật tài sản. Chấp hành xong án phạt tù ngày 15/3/2021; Ngày 28/9/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long tuyên phạt 02 năm 06 tháng tù giam về tội Cướp giật tài sản. Chấp hành xong án phạt tù ngày 04/11/2023; tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 30/3/2024; Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ. Có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: Bà **Lương Thị Thu N**, SN 1964

Trú tại: 275, khu vực P T, phường T P, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ. Có đơn đề ngày 09/9/2024 xin xét xử vắng mặt. (SĐT 0382 410 006)

* Người liên quan:

1/ Ông **Nguyễn Hoàng Đông Đ**, sinh năm 2000

Địa chỉ: ấp Tr P B, xã T T, huyện T L, thành phố Cần Thơ. Có đơn đề ngày 13/9/2024 xin xét xử vắng mặt. (SĐT 0703 399 889)

2/ Ông **Nguyễn Hoàng S**, sinh năm 1977

Địa chỉ: ấp Tr P B, xã T T, huyện T L, thành phố Cần Thơ. Có đơn đề ngày 13/9/2024 xin xét xử vắng mặt. (SĐT 0943 436 180)

3/ Bà **Nguyễn Thị Kim N**, sinh năm 2004

Địa chỉ: ấp T H, TT C Đ, huyện C Đ, thành phố Cần Thơ. Có đơn đề ngày 11/9/2024 xin xét xử vắng mặt. (SĐT 0763 588 325)

4/ Bà **Lưu Huệ L**, sinh năm 1963

Địa chỉ: tiệm vàng M L, số 200 T V C, phường A H, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Có đơn đề ngày 16/9/2024 xin xét xử vắng mặt. (SĐT 0945 579 741)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 27/3/2024, Nguyễn Nhật T mượn xe SH 125i màu đỏ, biển kiểm soát 65H1 - 122.31 của Nguyễn Hoàng Đông Đ (bạn ở cùng nhà trọ) và điều khiển đi trên đường dân sinh thuộc khu vực Phú Thành, phường Tân Phú, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ. Khi chạy ngang nhà số 275, khu vực Phú Thành, phường Tân Phú thì phát hiện bà Lương Thị Thu N đứng trong hàng rào đang bấm điện thoại trên cổ có đeo sợi dây chuyền vàng nên T nảy sinh ý định giật dây chuyền vàng để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. T quay đầu xe lại rồi đậu xe đi bộ lại cổng rào gọi bà Năm ra giả vờ hỏi chuyện, khi đi ra bà Năm đứng trong hàng rào trả lời T, trong lúc nói chuyện T bất ngờ dùng tay trái giật sợi dây chuyền vàng trên cổ của bà Năm và nhanh chóng lên xe tẩu thoát. (BL 120-121, 122-124).

T mang sợi dây chuyền vàng 18k của bà Lương Thị Thu N đến tiệm vàng Mai Lộc ngang chợ Trần Việt Châu, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ bán được 8.050.000 đồng và mang tiền về đưa cho bạn gái tên Nguyễn Thị Kim N ở cùng nhà trọ để tiêu xài chung và cho Nguyễn Hoàng Đông Đ 2.500.000 đồng để Đông sửa điện thoại.

Tang vật thu giữ: 01 hóa đơn mua bán vàng ngày 31/7/2020; 01 xe SH 125i màu đỏ, biển kiểm soát 65H1 - 122.31; 01 áo sơ mi dài tay màu trắng đen, xám; 01 quần jean lửng màu xanh; 01 nón bảo hiểm màu trắng, hai bên có chữ POC màu đen.

Tại Kết luận định giá tài sản số 46/TCKH-HĐĐG ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Cái Răng, thành phố Cần

Thơ kết luận: 01 dây chuyền kiểu lục giác loại vàng 18k trọng lượng 2,4 chỉ, có mặt dây chuyền hình phật loại vàng 18k trọng lượng 4,2 phân. Tổng trọng lượng: 2,82 chỉ x 5.400.000 đồng/ chỉ= 15.228.000 đồng (BL 57-58).

Trong quá trình điều tra xác định được Nguyễn Thị Kim N và Nguyễn Hoàng Đông Đ không biết số tiền T đưa cho N và Đông Đ là tiền do T phạm tội mà có, nên không đủ cơ sở xử lý Kim N và Đông Đ về hành vi Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. (BL 103-104, 105-106, 107-108).

Qua làm việc bà Lưu Huệ L chủ tiệm vàng M L trình bày ngày 27/3/2024, bà là người trực tiếp mua sợi dây chuyền do Nguyễn Nhật T bán, khi mua bà không biết dây chuyền này do T phạm tội mà có, vì T nói đây là dây chuyền của T mua trước đó. Sau khi mua dây chuyền của T xong cuối ngày bà đã gom chung những sản phẩm khác nấu lại nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ đã không thu hồi được vật chứng. Bà Lan không biết dây chuyền T bán cho bà là do phạm tội mà có, nên không đủ cơ sở xử lý bà Lan về hành vi Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. (BL 109-110).

Đối với xe mô tô biển số 65H1-122.31 qua xác minh chủ sở hữu là ông Nguyễn Hoàng S là cha ruột của Nguyễn Hoàng Đông Đ, ông Sách đưa xe cho Đông Đ chạy, không biết việc Đông Đ đưa xe cho T làm phương tiện đi Cướp giật tài sản. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe trên cho ông Nguyễn Hoàng S. (BL 65, 89, 93).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lương Thị Thu N yêu cầu bồi thường 14.500.000 đồng. Hiện nay bị can chưa khắc phục số tiền theo yêu cầu của bị hại. (BL 97-98, 101-102).

Tại cáo trạng số: 92/CT-VKS-CR ngày 04/9/2024 Viện kiểm sát nhân dân quận Cái Răng đã truy tố Nguyễn Nhật T về tội “**Cướp giật tài sản**” theo điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận vào ngày 27/3/2024 đã dùng thủ đoạn giả vờ hỏi tìm người rồi lợi dụng sơ hở của người bị hại, giật sợi dây chuyền và mặt bằng vàng 18k rồi sử dụng phương tiện là xe mô tô nhanh chóng bỏ chạy cùng tài sản chiếm đoạt được của bà Lương Thị Thu N. Lời nhận tội của bị cáo phù

hợp với lời khai của bị hại, người liên quan, người làm chứng và những chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp trong hồ sơ.

[3] Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội Cướp giật tài sản theo điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự và đề nghị mức án đối với bị cáo là **tù 3 (ba) năm đến 4 (bốn) năm tù**. Về vật chứng: đề nghị xử lý theo qui định.

[4] Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo biết và nhận thức được cướp giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn liều lĩnh xem thường pháp luật, cố tình phạm tội. Hành vi của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo còn 03 tiền án về tội Trộm cắp và Cướp giật tài sản, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này được xem là **tái phạm nguy hiểm**. Cho nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự về tội Cướp giật tài sản là hoàn toàn chính xác.

[5] Thời gian qua trên địa bàn quận Cái Răng nói riêng và thành phố Cần Thơ nói chung, vẫn nạn cướp giật tài sản xảy ra thường xuyên, mức độ ngày càng táo bạo, đã tạo ra tâm lý hoang mang lo sợ rất nhiều trong nhân dân. Bản thân bị cáo đang trong độ tuổi lao động không tìm công ăn việc làm ổn định và chí thú làm ăn, lại đua đòi học theo những thói hư tật xấu, để bản thân sa vào con đường phạm tội. Chỉ vì muốn có tiền tiêu xài, nhưng lại lười biếng, không muốn lao động nên đã thực hiện hành vi cướp giật tài sản của người khác. Nếu không sớm phát hiện có thể sẽ xảy ra nhiều hậu quả đáng tiếc hơn. Bị cáo có 03 tiền án đều về tội có liên quan đến hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, vẫn không cải sửa. Cho thấy bản chất của bị cáo là liều lĩnh, xem thường pháp luật, không hối lỗi hành vi phạm tội trước đó của mình. Nên cần áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc để bị cáo có thời gian cải tạo bản thân tốt hơn và cũng nhằm răn đe phòng ngừa tội phạm chung. Có như vậy mới góp phần giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật trong nhân dân.

[6] Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng có xem xét thái độ khai báo thành khẩn của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa theo qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự mà cân nhắc xử phạt bị cáo mức án phù hợp.

[7] **Về tang vật:** Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng là đúng cần ghi nhận. Cụ thể đã trả lại: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i, biển số 65H1-122.31 đã qua sử dụng cho ông Nguyễn Hoàng S theo Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 24/7/2024 (BL 93).

[8] **Tịch thu tiêu hủy** các vật chứng còn lại không có giá trị theo Lệnh nhập kho vật chứng số 45/LNK-CQĐT ngày 24/01/2024 và Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/9/2024 gồm: (BL 90, 141)

- 01 (một) áo sơ mi sọc ca rô dài tay màu trắng, đen, xám phía sau có chữ ECKO;

- 01 (một) quần Jean lửng màu xanh;
- 01 (một) nón bảo hiểm màu trắng, hai bên có chữ POC màu đen.

[9] **Về trách nhiệm dân sự:** tang vật không thu hồi được và tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt được định giá là 15.228.000 đồng (Mười lăm triệu hai trăm hai mươi tám nghìn đồng) (theo kết luận định giá tài sản số 46/TCKH-HĐĐG ngày 15/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận Cái Răng). Nhưng bị hại chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 14.500.000 đồng (BL 101-102) và giao nộp Biên nhận ngày 06/9/2024 nội dung thể hiện Nguyễn Hoàng Đông Đ đã khắc phục được 2.500.000 đồng (BL 158). Tại phiên tòa hôm nay, bị hại vắng mặt nhưng bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu bị hại với số tiền còn lại là 14.500.000 đồng - 2.500.000 đồng = 12.000.000 đồng. Xét đây là tự nguyện thỏa thuận của đương sự, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên chấp nhận.

[10] Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật. Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế nên miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Nguyễn Nhật T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Căn cứ vào: điểm i khoản 2 Điều 171, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Nhật T **04 (bốn) năm tù**. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 30/3/2024.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 45/LNK-CQĐT ngày 24/01/2024 và Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/9/2024)

Ghi nhận việc:

- Ông Nguyễn Hoàng S đã nhận lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i, biển số 65H1-122.31 đã qua sử dụng theo Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 24/7/2024 (BL 93).

- Bà Lương Thị Thu N đã nhận số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) do Nguyễn Hoàng Đông Đ bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm theo Biên nhận ngày 06/9/2024 (BL 158).

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) áo sơ mi sọc ca rô dài tay màu trắng, đen, xám phía sau có chữ ECKO;

- 01 (một) quần Jean lửng màu xanh;

- 01 (một) nón bảo hiểm màu trắng, hai bên có chữ POC màu đen.

Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo Nguyễn Nhật T có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm hại với số tiền là **12.000.000 đồng** (Mười hai triệu đồng) cho bị hại Lương Thị Thu N khi án có hiệu lực.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại và người liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú để xin xét xử phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND. TP/ Cần Thơ.
- VKSND.Q.Cái Răng.
- Trại giam, Công an Q. Cái Răng.
- Cơ quan Thi hành án.
- Bị cáo.
- Các đương sự.
- Lưu HS – BA.

Thái Mỹ Nhung

Trả lại 01 (một) Giấy phép lái xe ô tô hạng C số 920012000244 do Sở GTVT TP Cần Thơ cấp ngày 18/9/2018 (bản chính) cho bị cáo sau thời hạn 02 (hai) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 18/3/2022.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo để xin xét xử phúc thẩm theo qui định của pháp luật.

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN MINH CHƠN

DƯƠNG THÚY HÀ

THÁI MỸ NHUNG